|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **1. Truyện (Ngoài SGK)**  **2. Thơ đường luật (Ngoài SGK)** | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích một bài thơ đường luật mà em thích nhất (ngoài các văn bản sách giáo khoa)** | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***25*** | ***5*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

*Hạ Long, ngày 20 tháng 2 năm 2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề** | **Tổ trưởng**  **Trần Thị Hồng Thái** | **Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng**  **thấp** | | **Vận dụng cao** |
|  | | |
| **1** | **Đọc hiểu** | | **1. Truyện**  **2. Thơ đường luật** | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp.  **Thông hiểu:**  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ, câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán đó được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm.  **Nhận biết**  - Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu. Nhận biết một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng.  - Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ; nhận biết được các yếu tố trào phúng trong thơ.  - Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập trong văn bản.  **Thông hiểu**  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.  - Phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật thơ trào phúng; vai trò, ý nghĩa của một số yếu tố hình thức thơ Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.  - Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ đường luật. | | 4TN | | 4TN | | 2TL | |  |
| **2** | **Viết** | | **Viết bài văn phân tích một bài thơ Đường luật mà em thích nhất (ngoài các văn bản sách giáo khoa)** | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một bài thơ đường luật mà em thích nhất (ngoài SGK): nêu được chủ đề; nội dung, tư tưởng của tác phẩm, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm để làm nổi bật chủ đề, nội dung của tác phẩm. | | 1\* | | 1\* | | 1\* | | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | | **4 TN** | **4 TN** | | **2 TL** | | **1 TL** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | | **30** | **30** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | | **60** | | | | **40** | | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn**: **Ngữ văn 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**Mã đề: 8001**

**8001**

**01**

Họ và tên học sinh:........................................Lớp:........

Số báo danh: ...........

**Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

**CHIỀU XUÂN Ở THÔN TRỪNG MẠI**

*Phân phất mưa phùn xâm xẩm bay*

*Mặc manh áo ngắn giục trâu cày*

*Nàng dâu sớm đã gieo dưa đó*

*Bà lão chiều còn xới đậu đây*

*Mía cạnh giậu tre đang nảy ngọn*

*Khoai trong đám cỏ đã xanh cây*

*Điền viên nghĩ thật nguồn vui thú*

*Dẫu chẳng “hành môn” đói cũng khuây.*

**(Nguyễn Bảo)**

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 8:** *(mỗi đáp án đúng: 0.5 điểm)*

**Câu 1**. **Bài thơ trên viết theo thể thơ nào?**

A. Thất ngôn tứ tuyệt đường luật B. Ngũ ngôn

C. Thất ngôn bát cú đường luật D. Song thất lục bát

**Câu 2**. **Hai câu thơ đầu của bài thơ gieo vần gì?**

A. Vần chân, vần liền B. Vần lưng, vần liền

C. Vân chân, vần cách D. Vần lưng, vần cách

**Câu 3**. **Bài thơ có thể chia bố cục theo thứ tự nào?**

A. Đề, thực, luận, kết B. Luận, kết, đề, thực

C. Đề, luận, kết, thực D. Thực, luận, đề, kết

**Câu 4**. **Theo em, đâu là nội dung chính của bài thơ?**

A. Thể hiện tình yêu với những vần thơ giản dị, chân chất.

B. Thể hiện tình cảm dành cho cảnh quê thắm thiết, sâu đậm.

C. Thể hiện tình yêu quê hương, đất nước, yêu cuộc sống, con người của tác giả.

D. Thể hiện vẻ đẹp của bức tranh lao động bình dị trong một gia đình dân cày.

**Câu 5**. **Câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào?**

*Phân phất mưa phùn xâm xẩm bay*

A. Nhân hoá B. So sánhC. Đảo ngữ D. Điệp ngữ

**Câu 6**. **Theo em, việc sử dụng các biện pháp tu từ trong câu thơ “*Phân phất mưa phùn xâm xẩm bay”* có tác dụng gì?**

A. Gợi bức tranh mùa xuân thôn dã thật bình dị với mưa xuân hoà vào không khí thật nhẹ nhàng.

B. Gợi trạng thái mưa đầu xuân khiến lòng người vui phơi phới.

C. Gợi bức tranh lao động đầu xuân ấm áp, tươi vui, con người hăng say lao động.

D. Đầu xuân có mưa phùn khiến cây cối đâm chồi nảy lộc, trăm hoa đua nở.

**Câu 7.** **Em hiểu thế nào là *“thú điền viên”*** ?

A. Thú vui nơi thôn dã, ruộng vườn, thường để chỉ những vị quan lui về ở ẩn.

B. Thú vui nơi thôn dã, ruộng vườn của các nho gia.

C. Thú vui ở ẩn của các vị quan sau khi thôi chốn quan trường, tránh nơi đông đúc.

D. Thú vui ở ẩn của các vị vua sau khi nhường ngôi.

**Câu 8**. **Tình cảm, cảm xúc tác giả gửi gắm trong bài thơ là gì?**

A. Thương người dân cày vất vả, lam lũ, nhớ đàn cò trắng trên cánh đồng.

B. Nhớ cảnh mưa phùn của quê hương tác giả, thương người dân cày.

C. Nhớ cảnh điền viên khi ở quê nhà, nhớ người dân cày vất vả.

D. Tình cảm yêu thương, gắn bó tha thiết với quê hương của tác giả.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1.0 điểm)

Từ văn bản trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu nêu ý nghĩa của việc sống hòa hợp với thiên nhiên.

**Câu 10.** (1.0 điểm)

“Bức tranh quê hương được tác giả vẽ lên là bức tranh thôn dã bình dị và lồng trong đó là sự gắn kết giữa nhà thơ và người làm ruộng, là bức tranh lao động bình dị của một gia đình dân cày”. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

**Phần II: Tự luận (4,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích một bài thơ đường luật mà em thích nhất (ngoài các văn bản sách giáo khoa).

-----------------------Hết------------------------

- Học sinh không được sử dụng tài liệu, thiết bị điện tử khi làm bài.

- Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

*Giáo viên coi (kí, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn**: **Ngữ văn 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**Mã đề: 8002**

**02**

Họ và tên học sinh:........................................Lớp:.....

Số báo danh: ...........

**Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

Tóm tắt đoạn trước: Truyện kể về gia đình Dần, đó là một gia đình nghèo khổ ở nông thôn Việt Nam vào thời điểm trước Cách mạng tháng Tám 1945. Dần là con gái lớn của một gia đình nông dân nghèo. Dần có nết rất hay làm, đi ở từ năm 12 tuổi, để nhà đỡ một miệng ăn, lại có được cái ăn, biết việc để làm- đấy là mong mỏi của mẹ Dần. Nhưng được ít bữa, Dần vẫn gầy, khóc xin mẹ ở nhà chứ không đi ở nhà bà Chánh. Thương mẹ, Dần đi ở được hai năm. Mẹ chết vì đi tả. Dần ở nhà coi sóc các em, để bố đi làm, nhưng cuộc sống mỗi ngày một khó thêm, tiền mất giá, thiên tai hết lụt lội và hạn hán. Một đêm sau khi tâm sự với con, bố Dần nói với Dần về chuyện sẽ gả Dần đi cho đỡ một miệng ăn, để bố Dần lên rừng kiếm kế sinh nhai. Dần được gả cho một gia đình đã dạm trước đó hơn một năm, vào cái ngày mẹ Dần mất, họ đã đưa cho bố Dần hai chục bạc để lo ma cho mẹ Dần. Nghe lời bố, Dần chấp nhận một đám cưới.

*Rồi ông ngồi lử thử. Bởi vì ông buồn lắm. Chỉ lát nữa là người ta rước Dần đi. Ðêm hôm nay, chỉ còn mình ông với hai đứa trẻ con. Nhà sẽ vắng ngắt vắng ngơ, chẳng khác gì ngày vợ ông mới chết đi. Rồi chỉ mươi bữa, nửa tháng là ông đã phải bỏ nốt hai đứa con trai để ngược... Chao ôi! Buồn biết mấy?... Ông đờ đẫn cả người. Ông nghĩ bụng rằng: giá Dần không phải về nhà người ta, thì có lẽ chẳng đời nào ông phải lên rừng; ông cứ ở nhà với ba con, bố con đùm bọc lấy nhau, bây giờ bỏ lại hai đứa bé mà đi, ông thương chúng nó quá... À thì ra ông phải đi nơi khác làm ăn, chẳng phải vì cớ gì khác mà chỉ vì Dần phải đi lấy chồng, Dần đi lấy chồng, không ai trông coi vườn đất, nhà cửa, con cái cho ông nữa... Ông buồn quá. Ông đáp lại những câu rất dài dòng của bà thông gia bằng những câu ngắn ngủn (…)*

*Ðến tối, đám cưới mới ra đi. Vẻn vẹn có sáu người, cả nhà gái nhà trai. Ông bố vợ đã tưởng không đi. Nhưng bà mẹ chồng cố mời. Vả lại nếu ông không đi, thì hai đứa bé cũng không thể đi mà Dần thì đang khóc lóc. Nếu chỉ có mình nó ra đi thì có lẽ nó cũng không chịu nốt. Ông đành kéo mấy cành rào lấp ngõ rồi đi vậy.*

*Dần không chịu mặc cái áo dài của bà mẹ chồng đưa, thành thử lại chính bà khoác cái áo ấy trên vai. Dần mặc những áo vải ngày thường nghĩa là một cái quần cồng cộc xẫng và đụp những miếng vá thật to, một cái áo cánh nâu bạc phếch và cũng vá nhiều chỗ lắm, một bên tay rách quá, đã xé cụt gần đến nách. Nó sụt sịt khóc, đi bên cạnh mẹ chồng. Chú rể dắt đứa em lớn của Dần. Còn thằng bé thì ông bố cõng. Cả bọn đi lủi thủi trong sương lạnh và bóng tối như một gia đình xẩm lẳng lặng dắt díu nhau đi tìm chỗ ngủ...*

*(*Trích *Một đám cưới,* Nam Cao, 1944)

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 8:** *(mỗi đáp án đúng: 0.5 điểm)*

**Câu 1: Ý nào nói đúng về các phương thức biểu đạt của đoạn trích?**

A. Tự sự, biểu cảm, nghị luận B. Tự sự, nghị luận, miêu tả

C. Tự sự, miêu tả, biểu cảm D. Tự sự, thuyết minh, nghị luận

**Câu 2: Nhân vật chính trong truyện ngắn “*Một đám cưới*” là**

A. Dần B. Mẹ Dần C. Bố Dần D. Các em Dần

**Câu 3: Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong đoạn trích**.

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Không xác định được

**Câu 4: Đề tài của truyện ngắn “*Một đám cưới*” là:**

A. Làng quê Việt Nam trong mùa sưu thuế trước năm 1945.

B. Người dân nghèo Việt Nam Cách mạng tháng Tám 1945.

C. Người trí thức nghèo Việt Nam Cách mạng tháng Tám 1945.

D. Phong tục cưới xin trong xã hội cũ.

**Câu 5: Chủ đề của truyện ngắn “*Một đám cưới*” là:**

A. Số phận trong những người dân nghèo Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám.

B. Tình yêu thương con người, số phận người dân nghèo trước cách mạng năm 1945

C. Vẻ đẹp nhân cách của những người dân nghèo Việt Nam trước Cách mạng 1945.

D. Cuộc đời, số phận khổ đau, bế tắc và vẻ đẹp nhân cách của những người dân nghèo Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám.

**Câu 6:** **Đoạn trích trên chủ yếu kể về câu chuyện gì?**

A. Ba cha con Dần sống hạnh phúc bên nhau.

B. Đám cưới của đôi trẻ nhiều niềm vui.

C. Cảnh dẫn dâu nhiều xót xa.

D. Nhà trai mang sính lễ đến nhà Dần.

**Câu 7:** **Ý nào đúng nhất khi nói về giọng điệu của Nam Cao trong đoạn trích trên?**

A. Giọng điệu trữ tình, cảm thương. B. Giọng điệu khách quan, lạnh lùng.

C. Giọng điệu lạnh lùng, mỉa mai. D. Giọng điệu suy ngẫm, triết lí.

**Câu 8***.* **Chỉ ra biện pháp tu từ trong câu văn "*Cả bọn đi lủi thủi trong sương lạnh và bóng tối như một gia đình xẩm lẳng lặng dắt díu nhau đi tìm chỗ ngủ".***

A. So sánh B. Ẩn dụ C. Hoán dụ D. Nhân hóa

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1.0 điểm)

Nhận xét về tình cảm mà nhà văn Nam Cao dành cho cô dâu trong đoạn trích trên. Hãy trình bày hiểu biết của em bằng một đoạn văn ngắn từ 5 đến 7 câu.

**Câu 10.** (1.0 điểm)

Tiếng sụt sịt khóc của nhân vật Dần ở cuối đoạn trích gợi lên trong em suy nghĩ và cảm xúc gì về số phận người dân nghèo trong xã hội cũ?

**Phần II: Tự luận (4,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích một bài thơ đường luật mà em thích nhất (ngoài các văn bản sách giáo khoa).

-----------------------Hết------------------------

- Học sinh không được sử dụng tài liệu, thiết bị điện tử khi làm bài.

- Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

*Giáo viên coi (kí, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA**  **GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC: 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **Phần I**  **Trắc nghiệm** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** | |
| **Mã đề: 8001** | **Mã đề: 8002** | | |
| **1** | C | C | 0,5 | |
| **2** | A | A | 0,5 | |
| **3** | A | C | 0,5 | |
| **4** | C | B | 0,5 | |
| **5** | C | D | 0,5 | |
| **6** | A | C | 0,5 | |
| **7** | A | A | 0,5 | |
| **8** | D | A | 0,5 | |
| **9** | \* **Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức đoạn văn từ 5 đến 7 câu.  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả.  (*Nếu học sinh viết nhiều đoạn văn thì chỉ chấm đoạn văn đầu tiên, nếu vi phạm dung lượng thì trừ 0,25 điểm.)*  **\* Yêu cầu về nội dung:**  - Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng nêu được những nội dung sau:  - Con người không thể sống tách mình ra khỏi thiên nhiên. Thiên nhiên luôn có mặt trong đời sống con người. Mọi nguồn sống của con người đều lấy từ thiên nhiên. Có thể nói, con người và thiên nhiên có mối quan hệ không thể tách rời.  - Thiên nhiên giúp tâm hồn sảng khoái, thoải mái và thư giãn tinh thần. Sau những bề bộ của cuộc sống, được hòa mình vào thiên nhiên tươi xanh sẽ giúp tinh thần ta được bình yên, sức khỏe được phục hồi và sẵn sàng cho công việc.  - Thiên nhiên bảo vệ và gắn bó với cuộc sống con người. Thiên nhiên cung cấp cho con người những thứ cần thiết cho cuộc sống, đáp ứng nhu cầu cho con người... | \* **Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức đoạn văn từ 5 đến 7 câu.  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả.  (*Nếu học sinh viết nhiều đoạn văn thì chỉ chấm đoạn văn đầu tiên, nếu vi phạm dung lượng thì trừ 0,25 điểm.)*  **\* Yêu cầu về nội dung:**  - Tình cảm mà nhà văn Nam Cao dành cho cô dâu Dần trong văn bản trên:  + Xót xa, thương cảm cho Dần khi phải trải qua ngày trọng đại nhất cuộc đời một người con gái một cách buồn tẻ, thảm thương.  + Chia sẻ, đồng cảm với những nỗi niềm và cảm xúc mà Dần trải qua trong ngày cưới của chính mình: ngại ngùng trước mẹ chồng; bịn rịn lưu luyến với cha và hai em; vừa chấp thuận lấy chồng theo sự xếp sắp của cha lại vừa không muốn lấy chồng vì thương bố và hai em vất vả.  - Tình cảm đó được thể hiện chân thành, sâu sắc qua cách kể chuyện độc đáo, tình huống thú vị… | 1,0 | |
|
| ***Hướng dẫn chấm:***  **-** *Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng hoặc diễn đạt không tương đương với đáp án: không cho điểm.* | | | | |
| **10** | Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng nêu được những ý sau:  - Đồng ý  - Giải thích: Vì gia đình nơi thôn quê ấy tuy vất vả với *“manh áo ngắn”, “giục trâu cày”* trong thời tiết “*phân phất mưa phùn*” nhưng người đọc thấy được sự gắn kết giữa những con người trong một gia đình dân cày.  - Tác giả hòa cùng nhịp sống của người quê để cảm nhận sâu sắc hồn quê. | Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng nêu được những ý sau:  - Suy nghĩ về số phận con người trước Cách mạng tháng 8 năm 1945:  + Nghèo túng, khổ sở đến xót xa;  + Cuộc sống chênh vênh, không một tia hi vọng.  - Cảm xúc: xót thương, đồng cảm, trân trọng,... | 1,0 | |
|  |  | ***Hướng dẫn chấm:***  **-** *Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng hoặc diễn đạt không tương đương với đáp án: không cho điểm.* | | |
| **Phần II**  **Tự luận** | **VIẾT** | | | **Điểm** | |
| **4,0** | |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một bài thơ Đường luật.* | | | 0,25 | |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*:  Viết bài văn phân tích một bài thơ đường luật mà em thích nhất (ngoài các văn bản sách giáo khoa). | | | 0,25 | |
| *c. Viết bài văn phân tích bài thơ Đường luật:*  HS triển khai bài viết theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | | |  | |
| **A. Mở bài:**  **-** Giới thiệu khái quát về tác giả và bài thơ, nêu ý kiến chung của người viết về bài thơ.  **B. Thân bài:** Tập trung phân tích tác phẩm theo trình tự sau:  - Khái quát ngắn gọn nội dung, chủ đề, mạch cảm xúc của bài thơ.  - Phân tích đặc điểm nội dung:  + Phân tích hình tượng thơ (thiên nhiên, con người…)  + Phân tích cảm xúc, tâm trạng của nhà thơ.  - Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật:  + Cách sử dụng thể thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt Đường luật (theo mô hình chuẩn mực hay có sự cách tân)...  + Những nét đặc sắc trong nghệ thuật tả cảnh, tả tình...  + Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ (từ ngữ, cấu trúc thơ, biện pháp nghệ thuật…)  - Nêu lên những suy nghĩ và cảm xúc của bản thân về nội dung và nghệ thuật của bài thơ.  - Tài năng của tác giả.  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại chủ đề và giá trị của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ hoặc có thể nêu ý nghĩa giá trị của bài thơ; suy nghĩ, cảm xúc, sự ảnh hưởng của tác phẩm đối với bản thân và mọi người; chia sẻ bài học... | | | 2.5 | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | | | 0,5 | |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, mạch lạc, thuyết phục, sáng tạo. | | | 0,5 | |

**\* Lưu ý:**

***- Trên đây chỉ là một số gợi ý chung. Khi chấm, GV cần căn cứ vào bài làm cụ thể của HS, có trao đổi thảo luận tại tổ nhóm để đánh giá cho điểm linh hoạt, phù hợp với thực tế.***

***- Điểm toàn bài được làm tròn theo quy định hiện hành.***